TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 23 - 11 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh.

Bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn Kh, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn M và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 27/4/2017); bị tạm giữ ngày 04/10/2018 đến ngày 10/10/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1938; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Trần Văn H, sinh năm 1988; nơi cư trú: T, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 04 tháng 10 năm 2018, Công an huyện Kim Bảng tuần tra trên địa bàn thôn M, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thấy Trương Văn Kh đang đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Tiến hành kiểm tra, Công an huyện Kim Bảng phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Kh 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Kh khai nhận chất bột màu trắng đục bị thu giữ là ma túy, Kh cất giấu với mục đích để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01; ngoài ra còn thu giữ của Kh 02 xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 02 ống nước cất Novocain đều chưa sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, 01 xe đạp màu đỏ - đen. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trương Văn Kh không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 160/PC09-MT ngày 07/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,187gam, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSKB ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trương Văn Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Kh từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Người bào chữa cho bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm giúp bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa bản thân, làm người lương thiện. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại thôn M, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, tổ tuần tra Công an huyện Kim Bảng đã bắt quả tang bị cáo Trương Văn Kh đang tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,187gam với mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo hiện đang có một tiền sự về việc bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được một thời gian, bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và có bố đẻ là Thương binh, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo đề nghị của người bào chữa, nhằm giúp bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của Đinh Văn Ở, sinh năm 1971 ở thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Kim Bảng đã xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng Đinh Văn Ơ không có mặt ở địa phương; ngoài lời khai của Kh, không có tài liệu chứng cứ nào xác định Đinh Văn Ơ đã bán 02 gói ma túy nêu trên cho bị cáo, nên không có cơ sở để xử lý Đinh Văn Ơ theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang ở nhờ nhà của bố mẹ, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Một chiếc phong bì niêm phong nguyên vẹn số 160/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, mẫu vật hoàn trả QT01, là vật cấm tàng trữ, lưu hành cùng 02 ống nước cất Novocain và 02 xi lanh nhựa loại 3ml/cc đều chưa sử dụng, là vật chứng của vụ án, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo; 01 chiếc xe đạp cũ màu đỏ - đen được xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H cho bị cáo mượn, nhưng anh H không biết bị cáo mượn xe đạp để đi mua ma túy, nên cần tuyên trả lại cho anh H.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trương Văn Kh 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 160/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, mẫu vật hoàn trả QT01 và 02 xi lanh nhựa loại 3ml/cc cùng 02 ống nước cất Novocain đều chưa sử dụng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; trả lại anh Nguyễn Văn H 01 chiếc xe đạp cũ màu đỏ - đen (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 05/11/2018).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kh phải chịu 200.000đồng.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh